VIỆN VỆ SINH DỊCH TỄ TRUNG ƯƠNG
DỰ ÁN TIÊM CHỦNG MỞ RỘNG

HƯỚNG DẪN TIÊM CHỦNG VẮC XIN COVID-19 GIÁM SÁT PHẢN ỨNG SAU TIÊM CHỦNG

Hội nghị trực tuyến 19.6

Chương trình TCMR

Nội dung trình bày

1. Thông tin về vắc xin COVID-19 AstraZeneca
2. Tổ chức tiêm chủng an toàn
3. Theo dõi phát hiện kịp thời phản ứng sau tiêm chủng

I. Thông tin về vắc xin COVID-19 Astra Zeneca (1)

World Health Organization

BỘ Y TẾ
MINISTRY OF HEALTH

- Vắc xin AstraZeneca là vắc xin phòng COVID-19 được Tổ chức Y tế giới (WHO) thông qua chấp thuận sử dụng trong trường hợp khẩn cấp vào ngày 15/2/2021.
- Vắc xin được sản xuất ở nhiều nước : Hàn Quốc, Italy, Nhật Bản, Ấn độ…..
- Tại Việt Nam vắc xin COVID-19 AstraZeneca đã được Bộ Y tế phê duyệt có điều kiện vắc xin cho nhu cầu cấp bách trong phòng, chống dịch bệnh COVID-19 tại quyết định số 983/QĐ-BYT ngày 01/2/2021.

I. Thông tin về vắc xin COVID-19 Astra Zeneca (2)

- Vắc xin dạng dung dịch, đóng 10 liều/1 lọ, mỗi liều 0,5 ml.
- Bảo quản ở nhiệt độ +2 đến +8 độ C.
- Vắc xin có hạn sử dụng 6 tháng từ ngày sản xuất. *Hạn dùng ghi tháng sử dụng đến ngày cuối cùng của tháng*
- Lọ vắc xin đã mở chỉ sử dụng trong vòng 6 giờ.
- **Không lắc lọ vắc xin trước khi sử dụng**

I. Thông tin về vắc xin COVID-19 Astra Zeneca (3)

- Vắc xin phòng COVID-19 của AstraZeneca được chỉ định tiêm phòng cho người từ 18 tuổi trở lên. *Tạm thời chưa có chỉ định cho người trên 65 tuổi*
- **Liều lượng, đường tiêm**: tiêm bắp, liều 0,5ml
- **Lịch tiêm:** 2 mũi, cách nhau 8-12 tuần
- Lưu ý: Sử dụng tiêm đủ 2 liều của cùng một loại vắc xin phòng COVID-19

I. Thông tin về vắc xin COVID-19 Astra Zeneca (4)

Phản ứng sau tiêm vắc xin Astra Zeneca

- Rất phổ biến (≥10%) như đau đầu, buồn nôn, đau cơ, đau khớp, nhạy cảm đau, đau, nóng tại vị trí tiêm, ngứa, mệt mỏi, bồn chồn, sốt, ớn lạnh (rất phổ biến là sốt nhẹ và phổ biến là sốt ≥ 38 độ C).
- Phổ biến (từ 1% đến dưới 10%) sưng và đỏ tại vị trí tiêm.
- Cũng như các vắc xin khác có thể có tai biến nặng, phản ứng phản vệ, thuyên tắc huyết khối kèm theo giảm tiểu cầu được ghi nhận

Theo kết quả TNLS: phản ứng được báo cáo đau tại chỗ tiêm (>60%), nhức đầu, mệt mỏi (> 50%); đau cơ, khó chịu (>40%); sốt, ớn lạnh (>30%); và đau khớp, buồn nôn (>20%). Phần lớn các phản ứng bất lợi ở mức độ nhẹ hoặc trung bình và thường hết trong vài ngày sau tiêm chủng.

I. Thông tin về vắc xin COVID-19 Astra Zeneca (5)

Thực tế ghi nhận phản ứng sau tiêm

- Hầu hết là phản ứng thông thường như khuyến cáo.
- Các trường hợp nhập viện theo dõi, điều trị gồm sốt cao, nhịp nhanh, kẹt huyết áp, phản ứng phản vệ.
- Thời gian xuất hiện sớm trong vòng 1 giờ đầu sau tiêm, hầu hết trong ngày đầu.
- Các dấu hiệu:

•Hoa mắt chóng mặt, bồn chồn •Buồn nôn, nôn, nôn khan, đau bụng/tiêu chảy. •Ngứa, phát ban/mẩn đỏ toàn thân, phù mặt •Run tay chân, vã mồ hôi, da tái, ớn lạnh	•Tê mặt, tê bì tay chân, co quắp tay chân •Tức ngực, khó thở •Huyết áp tăng hoặc tụt, mạch nhanh

II. Tổ chức tiêm vắc xin phòng COVID-19 (1)

1. Các văn bản chỉ đạo

- **Văn bản số 1734/BYT-DP** ngày 17/3/2021 *"Hướng dẫn tổ chức buổi tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19"*
- **Quyết định số 1624/QĐ-BYT** ngày 18/3/2021 *"Hướng dẫn tạm thời khám sàng lọc trước tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 của AstraZeneca"*
- **Quyết đinh số 1966/QĐ-BYT ngày 22/4/2021** *về Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị Hội chứng giảm tiểu cầu, huyết khối sau tiêm vắc xin phòng COVID-19*
- **Văn bản số 3886/BYT-DP** ngày 11/05/2021 *"Hướng dẫn giám sát sự cố bất lợi sau tiêm vắc xin phòng COVID-19"*
- **Văn bản số 4198/BYT-KCB** ngày 22/05/2021 *về việc Triển khai công tác an toàn tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19"*
- **Văn bản số 102/MT-YT** ngày 04/3/2021 *"Hướng dẫn quản lý chất thải y tế trong tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19"*

II. Tổ chức tiêm vắc xin phòng COVID-19 (2)

2. Nguyên tắc

- Đảm bảo an toàn tiêm chủng và phòng lây nhiễm SARS-CoV-2.
- Đối với các điểm tiêm chủng tại cơ sở điều trị bệnh nhân COVID-19, cán bộ thực hiện tiêm chủng cần được trang bị thiết bị phòng hộ cá nhân.

3. Yêu cầu một điểm tiêm chủng đủ điều kiện (1)

1) **Địa điểm tổ chức:** Khu vực tiêm chủng phải bảo đảm thông thoáng và bố trí theo nguyên tắc một chiều, đủ giãn cách.

Bố trí điểm tiêm chủng

Bố trí các bàn/vị trí tiêm theo quy tắc 1 chiều, đảm bảo khoảng cách

3. Yêu cầu một điểm tiêm chủng đủ điều kiện (2)

2) <u>Đủ nhân lực</u>: tối thiểu 3 nhân viên y tế, 1 người có trình độ y sỹ trở lên, được tập huấn về tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19

- Có bảng phân công nhiệm vụ cụ thể :
  - Người hỗ trợ: đón tiếp, đo thân nhiệt, khai báo y tế, ghi chép vào danh sách đối tượng, giấy xác nhận đã tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19.
  - Nhân viên y tế khám sàng lọc, tư vấn trước tiêm chủng, xử lý tai biến nặng sau tiêm chủng.
  - Nhân viên y tế tiêm chủng vắc xin
  - Nhân viên Y tế theo dõi đối tượng sau tiêm chủng.
- Tại điểm tiêm chủng phải có số điện thoại người/đội cấp cứu lưu động/ cơ sở điều trị hỗ trợ cấp cứu, xử trí các trường hợp tai biến nặng.

3. Yêu cầu một điểm tiêm chủng đủ điều kiện (3)

3) Đủ trang thiết bị:

- DCL bảo quản vắc xin (tủ lạnh/phích vắc xin), các thiết bị theo dõi nhiệt độ bảo quản vắc xin
- Dụng cụ tiêm chủng (BKT, HAT) và các vật tư cần thiết khác
- Có hộp chống sốc, phác đồ chống sốc theo quy định
- Có dụng cụ chứa chất thải y tế theo quy định.

Bảo quản vắc xin trong phích vắc xin tại buổi tiêm chủng

4. Chuẩn bị trước buổi tiêm chủng (1)

- Lập danh sách đối tượng: Không quá 100 đối tượng/điểm tiêm chủng/buổi tiêm chủng. Biểu mẫu excel (họ tên, tuổi, giới, CMT/số thẻ bảo hiểm y tế).

DANH SÁCH ĐỐI TƯỢNG TIÊM VẮC XIN PHÒNG COVID-19

Tỉnh:….. Huyện:…..

Xã:….. Điểm tiêm chủng:…..

TT	Họ và tên *	Ngày tháng năm sinh	Tuổi	Giới	Mã nhóm đối tượng ưu tiên (Đánh số từ 1-10)	Đơn vị công tác	Số điện thoại *	Số CMT/ CCCD*	Số thẻ bảo hiểm y tế *	Địa chỉ nơi ở hiện tại *				Thông tin tiêm chủng		GHI CHÚ
										Số nhà/ Tổ	Xã /Phường	Quận /Huyện	Tỉnh/TP	Ngày tiêm mũi 1	Ngày tiêm mũi 2	
1		../../.....												../../20...	../../20...	
2		../../.....												../../20...	../../20...	
3		../../.....												../../20...	../../20...	
4		../../.....												../../20...	../../20...	
5		../../.....												../../20...	../../20...	
6		../../.....												../../20...	../../20...	
7		../../.....												../../20...	../../20...	
8		../../.....												../../20...	../../20...	
9		../../.....												../../20...	../../20...	
10		../../.....												../../20...	../../20...	
11		../../.....												../../20...	../../20...	
12		../../.....												../../20...	../../20...	
13		../../.....												../../20...	../../20...	
14		../../.....												../../20...	../../20...	

*: BẮT BUỘC PHẢI ĐIỀN

Mã nhóm đối tượng ưu tiên: *(1) Lực lượng tuyến đầu phòng chống dịch; (2) Nhân viên, cán bộ ngoại giao của Việt Nam được cử đi nước ngoài; hải quan, cán bộ làm công tác xuất nhập cảnh; (3) Người cung cấp dịch vụ thiết yếu: hàng không, vận tải, du lịch; cung cấp dịch vụ điện, nước...; (4) Giáo viên, người làm việc tại các cơ sở giáo dục, đào tạo; người làm việc tại các cơ quan, đơn vị hành chính thường xuyên tiếp xúc với nhiều người; (5) Người mắc các bệnh mạn tính, người trên 65 tuổi; (6) Người sinh sống tại các vùng có dịch; (7) Người nghèo, các đối tượng chính sách xã hội; (8) Người được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cử đi công tác, học tập, lao động ở nước ngoài; (9) Các đối tượng khác do Bộ Y tế quyết định căn cứ yêu cầu phòng chống dịch; (10) Nhóm khác, ghi rõ.....*

…….., Ngày.....tháng ....năm 202…

Người lập danh sách **Lãnh đạo đơn vị**

4.Chuẩn bị trước buổi tiêm chủng (2)

Chuẩn bị trang thiết bị

- **Dụng cụ tiêm chủng:**
  - Vắc xin, BKT, HAT
  - Phích vắc xin, nhiệt kế theo dõi nhiệt độ bảo quản vắc xin.
  - Các dụng cụ khác (bông, panh, khay men, săng chải bàn...)
  - Thùng đựng rác, túi hoặc hộp đựng vỏ lọ vắc xin riêng.
  - Xà phòng, nước rửa tay, dung dịch sát khuẩn tay, khẩu trang.
- **Dụng cụ khám sàng lọc**: nhiệt kế, máy đo huyết áp, ống nghe...
- **Giấy tờ, biểu mẫu:**
  - Giấy bút, bàn, ghế, biển chỉ dẫn.
  - Phiếu khám sàng lọc, phiếu đồng ý tham gia tiêm chủng, giấy xác nhận đã tiêm vắc xin COVID-19.
  - Bộ Poster an toàn tiêm chủng vắc xin phòng COVID -19, tờ rơi do Bộ Y tế ban hành

4. Chuẩn bị trước buổi tiêm chủng (3)

- **Trang thiết bị, phương tiện xử trí cấp cứu tại chỗ**
  - Hộp chống sốc theo qui định tại Thông tư 51/TT-BYT ngày 29/12/2017.
  - ***Chuẩn bị sẵn 01 Bơm tiêm có chứa dung dịch Adrenalin 1mg/1ml (rút sẵn 1ml thuốc Adrenalin 1mg/1ml vào bơm tiêm gắn sẵn kim, đậy kín kim tiêm bằng nắp). Kết thúc buổi tiêm chủng nếu không sử dụng đến cần phải hủy bỏ bơm tiêm có chứa dung dịch Adrenalin 1mg/1ml.***
  - Đội cấp cứu hỗ trợ, xử trí cấp cứu tai biến nặng sau tiêm chủng.

4. Chuẩn bị trước buổi tiêm chủng (4)

Sắp xếp bàn tiêm chủng

- Sắp xếp các dụng cụ trong tầm tay và thuận tiện cho cán bộ y tế khi thao tác.
- Trên bàn tiêm chủng gồm có các thiết bị : Phích bảo quản vắc xin, bơm kim tiêm, hộp chống sốc,khay đựng panh, bông khô, bông cồn...
- Hộp an toàn, túi hoặc hộp đựng vỏ lọ vắc xin đặt phía dưới bàn.
- Thùng rác đặt phía dưới bàn.

5.Quy trình tiêm chủng (1)

- **Bước 1: Khai báo y tế, đo thân nhiệt.**
- **Bước 2: Hoàn thiện phiếu đồng ý tiêm chủng.**

Tư vấn cho đối tượng tiêm chủng đọc thông tin và ký **Phiếu đồng ý tham gia tiêm chủng**.Nội dung tư vấn:

- Thông báo về phản ứng có thể xảy ra sau tiêm vắc xin phòng COVID-19.
- Hướng dẫn đối tượng tiêm ở lại theo dõi 30 phút tại điểm tiêm chủng và tiếp tục theo dõi tại nhà sau tiêm chủng.
- Những dấu hiệu cần đến cơ sở y tế sau tiêm chủng.
- Sau khi tiêm vắc xin vẫn phải thực hiện các biện pháp phòng chống dịch COVID-19 (thông điệp 5K).

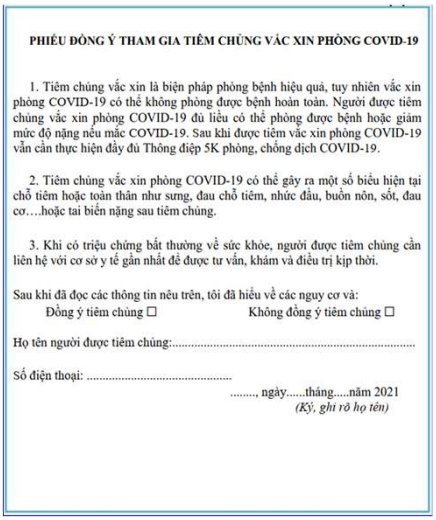

PHIẾU ĐỒNG Ý THAM GIA TIÊM CHỦNG VẮC XIN PHÒNG COVID-19

1. Tiêm chủng vắc xin là biện pháp phòng bệnh hiệu quả, tuy nhiên vắc xin phòng COVID-19 có thể không phòng được bệnh hoàn toàn. Người được tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 đủ liều có thể phòng được bệnh hoặc giảm mức độ nặng nếu mắc COVID-19. Sau khi được tiêm vắc xin phòng COVID-19 vẫn cần thực hiện đầy đủ Thông điệp 5K phòng, chống dịch COVID-19.

2. Tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 có thể gây ra một số biểu hiện tại chỗ tiêm hoặc toàn thân như sưng, đau chỗ tiêm, nhức đầu, buồn nôn, sốt, đau cơ….hoặc tai biến nặng sau tiêm chủng.

3. Khi có triệu chứng bất thường về sức khỏe, người được tiêm chủng cần liên hệ với cơ sở y tế gần nhất để được tư vấn, khám và điều trị kịp thời.

Sau khi đã đọc các thông tin nêu trên, tôi đã hiểu về các nguy cơ và:
Đồng ý tiêm chủng ☐ Không đồng ý tiêm chủng ☐

Họ tên người được tiêm chủng:.....

Số điện thoại: .....

....., ngày.....tháng.....năm 2021
(Ký, ghi rõ họ tên)

5.Quy trình tiêm chủng (2)

- **Bước 3: Khám sàng lọc trước tiêm chủng và đưa ra quyết định:**
  - Tiêm chủng
  - Chống chỉ định
  - Hoãn tiêm

Sử dụng Phiếu khám sàng lọc trước tiêm chủng theo Hướng dẫn tại Quyết định số 1624/QĐ-BYT ngày 18 tháng 3 năm 2021 .

5.Quy trình tiêm chủng (3)

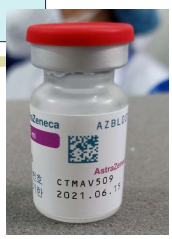

- **Bước 4: Tiêm vắc xin:**
  - Kiểm tra lọ vắc xin trước khi sử dụng: Kiểm tra nhãn lọ vắc xin, hạn sử dụng. Nếu quá hạn /không có nhãn phải hủy bỏ.
  - **Không lắc lọ vắc xin trước khi sử dụng.**
  - **Tiêm bắp; liều lượng 0,5 ml.**

    Sử dụng hết số vắc xin có trong lọ. Nếu liều cuối cùng không đủ 0,5 ml thì không sử dụng và hủy bỏ cả bơm kim tiêm đã hút vắc xin. Không dồn vắc xin từ 2 lọ khác nhau để tiêm cho 1 đối tượng.
  - Lọ vắc xin đã mở chỉ sử dụng trong vòng **6 giờ.**

- Phát giấy xác nhận đã tiêm vắc xin phòng COVID-19 và đề nghị người được tiêm chủng:
- Yêu cầu đối tượng sau khi tiêm vắc xin tiếp tục thực hiện đầy đủ các biện pháp chống dịch COVID-19 (thông điệp 5K)

6. Kết thúc buổi tiêm chủng (1)

- Bảo quản những lọ vắc xin chưa mở trong hộp riêng trong DCL (+2 đến +8 độ C) và ưu tiên dùng trước trong buổi tiêm chủng sau.
- Hủy lọ vắc xin sau sử dụng và rác thải theo qui định tại văn bản số 102/MT-YT ngày 04/3/2021 về việc hướng dẫn quản lý chất thải y tế trong tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19.
- Thống kê báo cáo số đối tượng đã được tiêm, tình hình phản ứng sau tiêm và số vắc xin sử dụng cho hàng ngày theo qui định.

7. Báo cáo kết quả tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19

- Các đơn vị triển khai tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19 gửi báo **hàng ngày** cho tuyến trên (CDC tỉnh/TCMR khu vực/quốc gia):
  - Kết quả tiêm chủng
  - Phản ứng sau tiêm chủng.
- Các biểu mẫu bắt buộc gửi báo cáo:
  - Báo cáo hàng ngày: PL1; PL2; PL3.
  - Báo cáo kết thúc đợt tiêm: PL4 (thực hiện trong vòng 5 ngày sau khi kết thúc).

PL1. Tổng hợp báo cáo hàng ngày kết quả triển khai

Đơn vị
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỔNG HỢP BÁO CÁO HÀNG NGÀY KẾT QUẢ TRIỂN KHAI TIÊM CHỦNG VẮC XIN PHÒNG COVID-19

Thời gian bắt đầu triển khai: Ngày ...../...../2021

Ngày báo cáo: ...../...../2021

TT	Địa phương/ Cơ sở y tế	Số đối tượng	Số không đồng ý tiêm chủng	Số hoãn tiêm	Số chống chỉ định	Số tiêm được		Số vắc xin Covid-19 (tính theo lọ)			Số phản ứng sau tiêm chủng		Ghi chú
						Mũi 1	Mũi 2	*Số nhận*	*Số sử dụng*	*Số hủy*	*Phản ứng thông thường**	*Tai biến nặng***	
1													
2													
3													
4													
5													
6													
7													
8													
9													
10													
Cộng trong ngày													
Cộng dồn													

**: Tổng hợp các trường hợp phản ứng thông thường theo Phụ lục 2*

**: Tổng hợp thông tin các trường hợp tai biến nặng sau tiêm vắc xin phòng Covid-19 theo Phụ lục 3*

Ngày.....tháng ....năm 2021

Người làm báo cáo | Lãnh đạo đơn vị

- Tổng hợp và gửi mẫu báo cáo (file excel) cho tuyến trên trước 16.00 hàng ngày.
- Nếu ngày không triển khai vẫn báo cáo 0 và cập nhật báo cáo phản ứng sau tiêm.

PL2. Tổng hợp báo cáo các biến cố bất lợi sau tiêm vắc xin phòng Covid-19

ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỔNG HỢP BÁO CÁO CÁC BIẾN CỐ BẤT LỢI SAU TIÊM VẮC XIN

Ngày báo cáo: ...../...../2021

TT	Đơn vị /cơ sở y tế	Số đối tượng tiêm vắc xin	Số trường hợp ghi nhận PUSTC*	Các dấu hiệu ghi nhận										Ghi chú
				Đau sưng tại chỗ tiêm	Nôn /buồn nôn	Tiêu chảy/đau bụng	Sốt		Đau họng, chảy nước mũi /ho	Ớn lạnh	Đau đầu	Phát ban	Triệu chứng khác	
							<39 độ C	≥39 độ C						
1														
2														
3														
4														
5														
6														
Cộng														
Cộng dồn														

** Một trường hợp có thể có 1 hoặc nhiều triệu chứng*

Ngày.....tháng ....năm 2021

Người làm báo cáo | Lãnh đạo đơn vị

- Tổng hợp và gửi mẫu báo cáo (file excel) cho tuyến trên trước 16.00 hàng ngày.
- Nếu ngày không triển khai tiêm vẫn thực hiện ghi nhận phản ứng sau tiêm và gửi báo cáo.

PL3. TỔNG HỢP BÁO CÁO TRƯỜNG HỢP TAI BIẾN NẶNG SAU TIÊM (file excel)

STT	Cơ sở tiêm chủng	Tỉnh/thành phố	Ngày tiêm	Ngày nhận được báo cáo	Họ tên bệnh nhân	năm sinh	Tuổi	Giới	Thời gian xuất hiện phản ứng sau tiêm	Mô tả diễn biến, xử lý và kết quả	chẩn đoán sơ bộ	Kết quả
1												
2												
3												
4												
5												
6												

III. Theo dõi, phát hiện, báo cáo PƯSTC (1)

Tại điểm tiêm chủng

- Bố trí phòng/ chỗ theo dõi sau tiêm chủng.
- Phân công nhân viên y tế chịu trách nhiệm theo dõi, xử trí các trường hợp phản ứng sau tiêm chủng (nếu có) sẵn sàng các phương tiện cấp cứu tại chỗ, hộp thuốc phòng chống sốc.
- Yêu cầu đối tượng tiêm chủng ở lại theo dõi 30 phút để phát hiện sớm các trường hợp phản ứng sau tiêm chủng.
- Lưu ý các dấu hiệu phản vệ xảy ra nhanh trong vong 30 phút sau tiêm chủng: choáng, ngất, khó thở, tức ngực, buồn nôn, vã mồ hôi, tê tay chân,chân tay co quắp....

III.Theo dõi, phát hiện kịp thời PƯSTC (2)

Theo dõi tại nhà sau tiêm chủng

- Hướng dẫn người nhà hoặc đối tượng tiêm chủng theo dõi chặt chẽ sau tiêm chủng tại nhà/ nơi làm việc trong vòng 24 giờ và tiếp tục theo dõi 7 ngày sau tiêm chủng và thông báo cho nhân viên y tế nếu có dấu hiệu bất thường.
- Thông báo cho cán bộ y tế khi có các dấu hiệu bất thường về sức khỏe:

III.Theo dõi, phát hiện kịp thời PƯSTC (3)

Hướng dẫn người được tiêm chủng khi có một trong các biểu hiện sau **cần đến ngay cơ sở y** tế:

Các dấu hiệu xuất hiện trong vòng 1 - 2 ngày đầu sau tiêm:

- ✓ *Bệnh nhân choáng, hoa mắt chóng mặt, bồn chồn*
- ✓ *Run tay chân, vã mồ hôi, da tái, ớn lạnh*
- ✓ *Miệng: ngứa, sưng môi/lưỡi*
- ✓ *Tê mặt, tê bì tay chân, co quắp tay chân*
- ✓ *Da: Ngứa, phát ban/mẩn đỏ toàn thân, phù mặt.*
- ✓ *Tiêu hóa: Buồn nôn, nôn, nôn khan, đau bụng/tiêu chảy.*
- ✓ *Hô hấp: Tức ngực, khó thở, khò khè, cảm giác nghẹt thở*
- ✓ *Huyết áp tăng hoặc tụt, mạch nhanh*
- ✓ *Nổi hạch*

Các dấu hiệu xuất hiện từ 4 – 28 ngày sau tiêm vắc xin:

- ✓ *Đau đầu dai dẳng, dữ dội*
- ✓ *Các triệu chứng thần kinh khu trú: yếu, liệt tay chân*
- ✓ *Co giật, hoặc mờ hoặc nhìn đôi*
- ✓ *Khó thở hoặc đau ngực*
- ✓ *Đau bụng dai dẳng*
- ✓ *Đau, phù chi dưới*
- ✓ *Chảy máu, xuất huyết da, đi ngoài phân đen...*

III. Theo dõi, phát hiện sớm PƯSTC (4)

Ghi nhận báo cáo

- Ghi nhận phản ứng sau tiêm chủng thông qua thông tin phản hồi từ đối tượng tiêm chủng hoặc khi đối tượng đến cơ sở tiêm chủng/cơ sở khám chữa bệnh…
- Tổng hợp thực hiện báo cáo hàng ngày về số trường hợp PƯSTC bao gồm phản ứng thông thường và các trường hợp tai biến nặng *
- Thực hiện báo cáo "0" ngay cả khi không ghi nhận trường hợp sự cố sau tiêm chủng.

Tài liệu truyền thông tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19

- Ngày 23/4/2021, Bộ Y tế đã có quyết định số 1980/QĐ-BYT về việc ban hành Bộ Poster An toàn tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 tại Việt Nam:
  - Bộ Poster An toàn tiêm chủng gồm 10 poster khổ A2 được sử dụng tại các cơ sở y tế thực hiện tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 trên toàn quốc.
  - Truy cập đường link để tải Bộ poster an toàn tiêm chủng: https://1drv.ms/u/s!Amm0pPafka61gsNcnyFTXe0hxVqBTg?e=VaDPZh
- Ngày 23/6/2021, Bộ Y tế đã ban hành mẫu tờ rơi "Những điều cần biết khi tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19"
  - Truy cập đường link https://1drv.ms/u/s!Amm0pPafka61guNrHjGfib91QWNlUg?e=uliTWN

TRÂN TRỌNG CẢM ƠN!